So sánh



Tên bé: ..... Ngày: .....

Bố mẹ đọc trước:

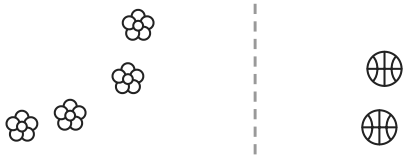
- Muốn biết nhóm nào nhiều hơn, ghép mỗi đồ vật của nhóm này với một đồ vật của nhóm kia; nhóm còn thừa là nhóm nhiều hơn.
- So đồ vật thì nói nhiều hơn, ít hơn. So số thì nói lớn hơn, bé hơn.
- Khuyến khích con nói cả câu, đủ hai nhóm: "Có nhiều táo hơn bóng", không nói cụt "Nhiều táo".

1 Nối từng cặp, rồi khoanh hàng nhiều hơn.

Nối mỗi hình ở hàng trên với một hình ở hàng dưới.

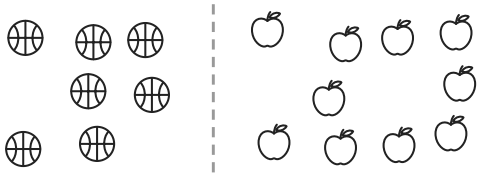


2 Đếm, viết số, rồi khoanh "nhiều hơn" hay "ít hơn".



Có ..... bông hoa. Có ..... quả bóng.

Số bông hoa nhiều hơn / ít hơn số quả bóng.

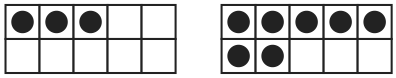


Có ..... quả bóng. Có ..... quả táo.

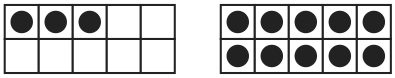
Số quả bóng nhiều hơn / ít hơn số quả táo.

3 Khoanh số lớn hơn hoặc bé hơn.

Khoanh số **lớn hơn**



Khoanh số **lớn hơn**

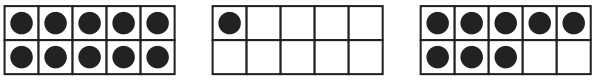


Khoanh số **lớn hơn** 8 4

Khoanh số **bé hơn** 9 4

4 Khoanh số lớn nhất hoặc bé nhất.

Khoanh số **lớn nhất**:



Khoanh số **bé nhất**: 6 1 3 0

Dành cho phụ huynh: luyện tiếp bài này trong app Open Math

Quét mã bằng camera điện thoại, hoặc mở openmath.pages.dev

© Open Math. Được in và chia sẻ miễn phí cho việc học, không bán lại.

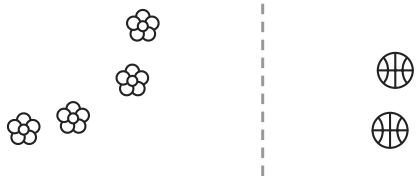
Đáp án và mẹo cho bố mẹ

1 **Nối từng cặp, rồi khoanh hàng nhiều hơn.**



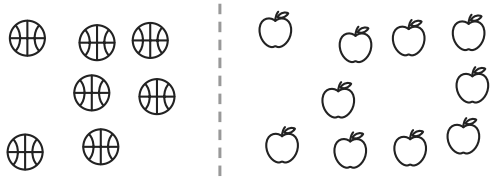
> **Khi con làm sai:** Nối nốt các cặp còn thiếu cùng con, chỉ vào những hình chưa có cặp: "Còn thừa 1 quả. Hàng này nhiều hơn."

2 **Đếm, viết số, rồi khoanh "nhiều hơn" hay "ít hơn".**



Có **4** bông hoa. Có **2** quả bóng.

Số bông hoa (nhiều hơn) / ít hơn số quả bóng.



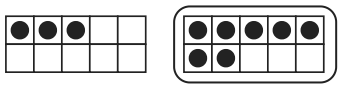
Có **7** quả bóng. Có **10** quả táo.

Số quả bóng nhiều hơn / (ít hơn) số quả táo.

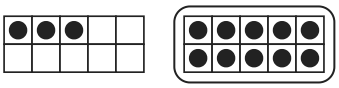
> **Khi con làm sai:** Đếm lại nhóm con viết sai số. Nếu sai từ so sánh: vẽ hai khung mười ô của hai số cạnh nhau, chỉ ra chấm không có cặp, rồi đọc lại câu đúng.

3 **Khoanh số lớn hơn hoặc bé hơn.**

Khoanh số **lớn hơn**



Khoanh số **lớn hơn**



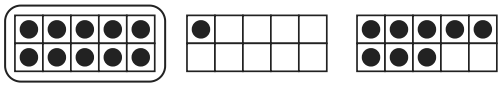
Khoanh số **lớn hơn** **8** **4**

Khoanh số **bé hơn** **9** **4**

> **Khi con làm sai:** Vẽ hai khung mười ô của hai số cạnh nhau và chỉ ra chấm không có cặp. Hoặc đếm xuôi từ 0: số nào tới sau thì lớn hơn.

4 **Khoanh số lớn nhất hoặc bé nhất.**

Khoanh số **lớn nhất**:



Khoanh số **bé nhất**: **6** **1** **3** **0**

> **Khi con làm sai:** Cho con viết các số theo thứ tự đếm xuôi. Số đứng đầu hàng là bé nhất, số đứng cuối hàng là lớn nhất.

© Open Math. Được in và chia sẻ miễn phí cho việc học, không bán lại.